

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 195/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 06 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
Hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh
khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Quy chế hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021; Thường trực HĐND tỉnh khóa XI báo cáo hoạt động nhiệm kỳ 2016-2021, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 được bầu 80 đại biểu HĐND tỉnh (tăng 03 vị đại biểu HĐND tỉnh so với nhiệm kỳ 2011-2016). Hiện nay, HĐND tỉnh còn 77 đại biểu (giảm 03 vị do chuyển công tác ra ngoài tỉnh).

Thường trực HĐND tỉnh khóa XI, gồm 08 ủy viên (*nhiệm kỳ trước có 03 ủy viên*), gồm Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, 04 Trưởng các Ban HĐND tỉnh và Chánh Văn phòng HĐND tỉnh, trong đó có 05 ủy viên hoạt động chuyên trách (02 Phó Chủ tịch; 02 Trưởng Ban và Chánh Văn phòng).

HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 có 04 Ban (Gồm: Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội, Ban Pháp chế và Ban Dân tộc). Mỗi Ban có 09 thành viên. Các Ban được bố trí hai lãnh đạo chuyên trách, trong đó có 02/04 Ủy viên Thường trực là Trưởng Ban hoạt động chuyên trách (Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội); Trưởng 02 Ban (Ban Dân tộc và Ban Pháp chế) do 02 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiêm nhiệm.

Thường trực HĐND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hòa, phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh hoạt động đảm bảo theo quy định của pháp luật. Vai trò, trách nhiệm của từng thành viên Thường trực HĐND tỉnh được phát huy hiệu quả, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ và tập thể lãnh đạo.

Việc tăng thêm số lượng đại biểu, ủy viên, lãnh đạo chuyên trách các Ban HĐND tỉnh và bố trí các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiêm nhiệm Trưởng Ban của HĐND tỉnh đã tăng cường hơn về tổ chức bộ máy cho HĐND tỉnh, tạo điều kiện để Thường trực HĐND tỉnh hoạt động hiệu quả. Hầu hết các đại biểu chuyên trách đã trải qua nhiều vị trí công tác, có kinh nghiệm thực tiễn, góp phần giúp cho Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, vừa đảm bảo toàn diện, vừa có chiều sâu và chất lượng hơn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của HĐND tỉnh, phiên họp Thường trực HĐND tỉnh

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức thành công 19 kỳ họp của HĐND tỉnh (Trong đó: 10 kỳ họp thường lệ, 09 kỳ họp chuyên đề).

Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh có nhiều cải tiến và đổi mới theo hướng tập trung nâng cao chất lượng các báo cáo, tờ trình, đề án, dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh; Thường trực HĐND tỉnh chỉ đưa vào chương trình kỳ họp HĐND xem xét, quyết định những vấn đề đã chuẩn bị chu đáo về nội dung, bảo đảm đúng quy trình, thẩm quyền theo quy định; các văn bản được trình bày tóm tắt (các báo cáo đầy đủ gửi trước qua Email công vụ của đại biểu, đăng trên Website Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh để đại biểu nghiên cứu); dành thời gian thảo luận, làm rõ các vấn đề quan trọng còn nhiều ý kiến khác nhau và những đề xuất mới. Tại các kỳ họp thường lệ hằng năm, Chủ tọa có nhiều đổi mới trong điều hành như: Lồng ghép phiên thảo luận và chất vấn tại Hội trường đã tạo điều kiện cho đại biểu chất vấn, tranh luận, tạo không khí sôi nổi, thu hút sự quan tâm của đại biểu HĐND, cử tri trong tỉnh.

Nội dung trình tại kỳ họp đều được các Ban HĐND tỉnh thẩm tra và chủ động phối hợp, tham gia ngay từ đầu với cơ quan trình. Các hình thức thảo luận lấy ý kiến đối với các dự thảo nghị quyết đảm bảo đúng quy định và có tính phản biện cao, cung cấp nhiều thông tin quan trọng làm cơ sở để đại biểu thảo luận, xem xét, quyết định.

Công tác tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp được thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng kịp thời, đầy đủ. Các phiên khai mạc, chất vấn và bế mạc được truyền hình trực tiếp để cử tri và Nhân dân theo dõi.

Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 98 phiên họp để thảo luận, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật⁽¹⁾.

2. Công tác chuẩn bị để HĐND tỉnh xem xét, quyết định những vấn đề quan trọng ở địa phương

HĐND tỉnh khóa XI tổ chức 18 kỳ họp, đã thông qua 418 nghị quyết trên các lĩnh vực⁽²⁾. HĐND tỉnh đã kịp thời ban hành các nghị quyết để quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương theo thẩm quyền, đặc biệt là quyết định các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của tỉnh bảo đảm tính khả thi và phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

Công tác thẩm tra: Thường trực HĐND tỉnh đã phân công các Ban HĐND tỉnh thẩm tra 408 báo cáo và dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh và các cơ quan tư pháp trình. Hoạt động thẩm tra được thực hiện đảm bảo đúng quy trình; nhiều nội dung được tổ chức khảo sát thực tế, nghiên cứu tài liệu trước khi thẩm tra, do đó

⁽¹⁾ Quyết định 132 nội dung thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình; ban hành 90 Nghị quyết phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm các chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện theo quy định.

⁽²⁾ Trong đó: Nghị quyết quy phạm pháp luật: 119; Nghị quyết cá biệt: 299.

báo cáo thẩm tra có tính thuyết phục cao, làm cơ sở để đại biểu HĐND tỉnh nghiên cứu, thảo luận và quyết định.

3. Thực hiện chức năng giám sát của Thường trực HĐND tỉnh

3.1. Việc xem xét quyết định của UBND tỉnh và Nghị quyết HĐND cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND cùng cấp

Nghị quyết của HĐND tỉnh: Trên cơ sở kiến nghị của cử tri, Thường trực HĐND tỉnh đã giao cho Ban Pháp chế thẩm tra và tham mưu Thường trực xem xét, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ quy định về mức thu lệ phí cấp bản sao trích lục hộ tịch tại Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai vì mức thu này đã được quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài Chính⁽³⁾.

Văn bản, quyết định của UBND tỉnh: Qua hoạt động giám sát và đề nghị của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã tiến hành xem xét đối với 02 quyết định của UBND tỉnh, gồm:

- Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai: Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành văn bản số 283/HĐND-VP ngày 09/6/2017 về việc đề nghị UBND tỉnh rà soát Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND tỉnh. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh bãi bỏ điểm a khoản 1 Điều 13 Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND tỉnh vì có dấu hiệu trái với khoản 3, khoản 7 Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. UBND tỉnh đã tiếp thu và kịp thời ban hành quyết định thay thế⁽⁴⁾.

- Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập tổ dân phố 14 thuộc phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai: Không đúng thẩm quyền⁽⁵⁾; theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 về việc bãi bỏ Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

3.2. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 01 phiên chất vấn và trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp. Nội dung chất vấn tập trung vào 03 nhóm vấn đề được xã hội và cử tri trong tỉnh quan tâm, đó là: Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc để một số doanh nghiệp tự ý chuyển đổi sang cây trồng

⁽³⁾Nghị quyết số 115/2019/NQ-HĐND ngày 10/9/2019 của HĐND tỉnh về việc bãi bỏ quy định mức thu lệ phí cấp bản sao trích lục hộ tịch kèm theo Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh.

⁽⁴⁾ Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

⁽⁵⁾ Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, UBND tỉnh ban hành văn bản để triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND, không ban hành Quyết định để thành lập lại.

khác trên diện tích đất quy hoạch trồng cao su của một số dự án trồng cao su trên đất rừng nghèo tỉnh Gia Lai; việc thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2018 trên địa bàn tỉnh; việc tổ chức thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng; hướng tháo gỡ khó khăn, ảnh hưởng đối với các hộ trồng tiêu trên địa bàn tỉnh do dịch bệnh nhưng chưa được cấp có thẩm quyền công bố dịch bệnh; trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác quản lý đất đai; đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng hệ thống xử lý chất thải y tế kém hiệu quả tại một số Trung tâm y tế trên địa bàn tỉnh; những vấn đề liên quan đến Công ty Cổ phần cấp nước Gia Lai trong sử dụng đồng hồ đo nước mới, thu tiền sử dụng nước tăng bất thường khiến người tiêu dùng bức xúc... Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành liên quan đã trả lời chất vấn với tinh thần nghiêm túc, cầu thị; đại biểu thực hiện quyền chất vấn đã đặt câu hỏi đúng trọng tâm, có tranh luận, phản biện những nội dung chất vấn; kết luận của Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành sau phiên chất vấn và trả lời chất vấn đã được các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc và kịp thời. Đại biểu HĐND tỉnh đã giám sát kết quả thực hiện lời hứa của UBND tỉnh, các cơ quan chức năng và báo cáo kết quả tại Kỳ họp cuối năm 2019.

Ngoài ra, tại các phiên họp Thường trực HĐND tỉnh hằng tháng, Thường trực HĐND tỉnh cũng dành thời gian và đưa vào chương trình phiên họp để các sở, ngành giải trình, làm rõ những vấn đề có liên quan, làm cơ sở Thường trực xem xét, quyết định.

3.3. Giám sát chuyên đề

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 18 đoàn giám sát, khảo sát trên các lĩnh vực. Sau giám sát, Thường trực HĐND tỉnh đã có 244 kiến nghị gửi các cơ quan Trung ương, các cấp, các ngành địa phương, đến nay đã có 212/244 kiến nghị được giải quyết (đạt 87%), còn 32 kiến nghị (chiếm 13%) đang được giải quyết.

Đồng thời, qua báo chí, dư luận xã hội phản ánh, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo, giao các Ban HĐND tỉnh giám sát, khảo sát làm rõ một số nội dung như: Chương trình hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg; khảo sát công trình xây dựng thuộc công trình chỉnh trang đô thị của huyện Ia Pa; khảo sát một số vị trí không thuộc diện tích quy hoạch cho lâm nghiệp theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh.

Ngoài ra, Thường trực HĐND tỉnh đã tham gia và phối hợp tốt với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh trong hoạt động giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại địa phương.

3.4. Hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 01 phiên giải trình để làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc đầu tư, xây dựng, quản lý và

vận hành hệ thống nước sinh hoạt tại huyện Phú Thiện và huyện Ia Pa. Phiên giải trình được truyền hình trực tiếp để Nhân dân trong tỉnh theo dõi. Nội dung giải trình chủ yếu tập trung làm rõ nguyên nhân việc chậm trễ cung cấp nước cho người dân sau khi công trình đã hoàn thành sau 6 tháng. Trên cơ sở chất vấn của đại biểu và giải trình của cơ quan chức năng, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành kết luận, đề nghị chủ đầu tư khắc phục các tồn tại và khẩn trương đưa công trình vào hoạt động, phục vụ nhu cầu của người dân trong vùng dự án.

Kết quả, công trình cấp nước sinh hoạt huyện Phú Thiện và Ia Pa đã được UBND tỉnh giao cho Công ty TNHH MTV khai thác công trình Thủy lợi tỉnh Gia Lai quản lý, khai thác và sử dụng tại Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh và hiện đã cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng và ổn định cho Nhân dân sử dụng.

3.5. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân

Hằng năm, Thường trực HĐND tỉnh xây dựng kế hoạch tiếp công dân của đại biểu HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và tổ chức để đại biểu HĐND tỉnh tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh tiếp 632 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, nội dung tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực tranh chấp đất đai; bồi thường, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất; ô nhiễm môi trường; cấp phép xây dựng các công trình; việc cán bộ, công chức làm trái quy định của pháp luật; các vụ việc liên quan đến lĩnh vực tư pháp,... Đã tiếp nhận, xử lý 984 khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân (đạt 100%)⁽⁶⁾. Đồng thời, ban hành 33 văn bản đôn đốc các cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết đơn của công dân do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến đã quá thời hạn quy định nhưng chưa nhận được kết quả giải quyết⁽⁷⁾.

Ngoài ra, năm 2019 thông qua cuộc Tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã giao Ban Pháp chế HĐND tỉnh giám sát 04 vụ việc liên quan đến lĩnh vực hành chính⁸ và báo cáo kết quả giải quyết cho Thường trực HĐND tỉnh. Sau giám sát, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã kịp thời kiến nghị UBND tỉnh, UBND thành phố Pleiku, UBND huyện Ia Grai tiếp thu, chỉ đạo giải

⁽⁶⁾ Trong đó: Khiếu nại 246 đơn; tố cáo 174 đơn; kiến nghị 564 đơn. Chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết 456 đơn, hướng dẫn 176 đơn; 352 đơn không đủ yếu tố pháp lý, có nội dung trùng lặp lưu hồ sơ theo dõi.

⁽⁷⁾ Qua theo dõi các cơ quan có thẩm quyền đã xem xét, giải quyết 397/456 khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến đạt tỷ lệ 87%; còn lại 59 khiếu nại, tố cáo và kiến nghị (chiếm tỷ lệ 13%) đang tiếp tục, theo dõi, giải quyết theo quy định

⁽⁸⁾ (1) Vụ việc của bà Lê Thị Ánh Hương, Lê Thị Ánh Dung cư trú tại số 236 Nguyễn Viết Xuân, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; nội dung liên quan đến việc không đồng ý với giá bồi thường của dự án Kè chống sạt lở suối Hội Phú, thành phố Pleiku. (2) Vụ việc của bà Phạm Thị Mực, địa chỉ 326/12 đường Hùng Vương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; nội dung liên quan đến diện tích đất đền bù giải tỏa thuộc Dự án suối Hội Phú, thành phố Pleiku. (3) Vụ việc của hộ bà Bùi Thị Su, Tổ dân phố 5, thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai; nội dung liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ thuộc dự án quy hoạch Khu dân cư thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai. (4) Vụ việc của 04 hộ dân tại Làng Jút 2, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai; nội dung liên quan đến bồi thường, hỗ trợ của Công ty cổ phần du lịch Xuân Thủy tại xã Ia Dêr, huyện Ia Grai.

quyết dứt điểm các vụ việc trên.

3.6. Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND tỉnh đã tổng hợp 191 ý kiến, kiến nghị của cử tri, phân loại gửi đến UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền xem xét trả lời cử tri và báo cáo việc giải quyết kiến nghị của cử tri đến Thường trực HĐND tỉnh theo quy định. Trên cơ sở trả lời và kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri của UBND tỉnh và các ngành, Thường trực HĐND tỉnh đã giao các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tổ chức giám sát và các Ban HĐND tỉnh thẩm tra. Kết quả đến nay, UBND tỉnh đã tiếp thu giải quyết 140/191 ý kiến, kiến nghị (đạt 73,2% tổng số ý kiến, kiến nghị của cử tri). Các kiến nghị còn lại đang tiếp tục được UBND tỉnh, các ngành, các cấp giải quyết hoặc đang trong lộ trình giải quyết.

Ngoài ra, trong nhiệm kỳ Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh chuẩn bị nội dung, chương trình tổ chức thành công Chương trình “Tiếp xúc, đối thoại giữa đại biểu HĐND với trẻ em hằng năm theo Luật Trẻ em” mỗi năm 1 lần; tổ chức Hội nghị tập huấn cho ứng cử viên đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 tại Trung tâm Hội nghị Pleiku Palace.

4. Một số hoạt động khác

Tại kỳ họp cuối năm 2018, thực hiện quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnh đã tham mưu HĐND tỉnh tổ chức thành công việc lấy phiếu tín nhiệm đối với 30 người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu⁽⁹⁾. Quá trình tổ chức thực hiện quy trình lấy phiếu tín nhiệm đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND các cấp.

Định kỳ 02 lần/năm, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố nhằm đánh giá tình hình tổ chức, hoạt động của HĐND tỉnh, HĐND cấp huyện; đồng thời, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của HĐND cấp huyện, cấp xã.

Tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo luật sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan soạn thảo ở Trung ương⁽¹⁰⁾.

⁽⁹⁾ Trong đó, có 08 chức danh của HĐND tỉnh gồm: Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, 04 Trưởng các Ban HĐND tỉnh, Chánh Văn phòng HĐND tỉnh; 22 chức danh của UBND tỉnh gồm: Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch và 18 Ủy viên UBND tỉnh. Kết quả: Những người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu đều đạt mức độ tín nhiệm cao và tín nhiệm trên 50%, không có trường hợp người được lấy phiếu tín nhiệm có mức độ tín nhiệm thấp trên 50%.

⁽¹⁰⁾ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Kiểm toán Nhà nước, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 34/2016/NĐ-CP về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Thông tư bảo vệ người tố cáo về hành vi tham nhũng, lăng phí của Bộ Công an;...

Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tăng cường mối quan hệ giữa Thường trực HĐND tỉnh với các cơ quan của Quốc hội và Đoàn ĐBQH tỉnh.

Duy trì nghiêm túc sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các tổ đại biểu HĐND tỉnh đúng quy định. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Trung ương (khi có yêu cầu), các công việc chung của tỉnh và các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh.

5. Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND tỉnh với các cơ quan, tổ chức hữu quan

- **Đối với cấp ủy Đảng:** Đảng đoàn và Thường trực HĐND tỉnh luôn chấp hành nghiêm túc các nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy. Trước khi tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đều xin ý kiến cấp ủy Đảng về thời gian, nội dung tổ chức kỳ họp. Đối với các nghị quyết cần nguồn kinh phí lớn để thực hiện hoặc có sự ảnh hưởng lớn đến đời sống kinh tế - xã hội của người dân trong tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đều báo cáo cấp ủy Đảng để thống nhất chủ trương và giải pháp triển khai thực hiện.

Trước các kỳ họp HĐND tỉnh, báo cáo kết quả thẩm tra cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Thường trực HĐND tỉnh với các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh

Để đảm bảo hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết về Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh và Quy trình phối hợp trong công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh, Quy chế hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, theo đó nhiệm vụ, quyền hạn và quy trình thực hiện được phân công rõ ràng, cụ thể cho từng bộ phận, trong đó quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho từng Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh.

Thường xuyên có văn bản trao đổi, phân công nhiệm vụ đối với các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, nhất là giao nhiệm vụ giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước các kỳ họp để các Tổ chuẩn bị nội dung thảo luận, đóng góp ý kiến hoặc chất vấn tại kỳ họp.

- Thường trực HĐND tỉnh với UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh

Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh đã ký kết Nghị quyết liên tịch về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 và thường xuyên tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm nhằm đánh giá việc thực hiện Quy chế phối hợp trong năm và đề ra phương hướng nhiệm vụ của năm tới.

+ Thường trực HĐND tỉnh luôn giữ mối quan hệ chặt chẽ với UBND tỉnh và Ủy ban MTTQVN tỉnh trong công tác phối hợp chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ

hợp HĐND tỉnh, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết HĐND tỉnh; việc dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu để ứng cử đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

+ Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh đã phối hợp tốt với Thường trực HĐND tỉnh trong công tác phản biện các nội dung trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh; tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri thuận lợi, có chất lượng và đã phát huy tốt vai trò vận động Nhân dân hưởng ứng, tham gia thực hiện thắng lợi các nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND cấp huyện; hiệu quả hoạt động giao ban của Thường trực HĐND các cấp

Quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND cấp tỉnh và cấp huyện đã được nâng lên và đạt hiệu quả cao. Sự gắn kết này được thể hiện qua Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố hằng năm (02 lần/năm) (năm 2020 không tổ chức do ảnh hưởng của dịch Covid -19); thể hiện qua việc phối hợp trong hoạt động giám sát, khảo sát; trong tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, động viên các tầng lớp Nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và xử lý công việc của các cấp, các ngành có liên quan đến kiến nghị của cử tri; sơ kết rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng các kỳ họp... Bên cạnh đó, các nghị quyết của HĐND tỉnh đã được HĐND cấp huyện triển khai, cụ thể trong nghị quyết và chương trình hành động của cấp mình, nhất là các nghị quyết chuyên đề và các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm. Công tác hướng dẫn, giúp đỡ trao đổi nghiệp vụ chuyên môn và hoạt động đối với HĐND cấp huyện cũng đã được chú trọng và thực hiện thường xuyên hơn.

- Thường trực HĐND tỉnh với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, các cơ quan của Quốc hội, các Ban của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Kiểm toán Nhà nước

Thường trực HĐND tỉnh và Đoàn ĐBQH tỉnh luôn phối hợp chặt chẽ trong công tác tham gia góp ý kiến xây dựng các dự án luật; giám sát, khảo sát, tiếp công dân, tiếp xúc cử tri; đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin và kinh nghiệm trong quá trình công tác, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ của mỗi cơ quan và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đối với các cơ quan Quốc hội, các Ban của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnh luôn thực hiện nghiêm túc trong việc tham gia góp ý các dự án luật, dự thảo Nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thường xuyên trao đổi nghiệp vụ liên quan đến hoạt động của HĐND với Ban Công tác đại biểu - Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đối với Cơ quan Kiểm toán: Thực hiện sự phối hợp giữa Kiểm toán Nhà nước khu vực XII với Thường trực HĐND tỉnh, hằng năm các báo cáo giám sát lĩnh vực kinh tế - ngân sách đều gửi Kiểm toán Nhà nước khu vực XII để kiểm tra giám sát. Đối với các kiến nghị Kiểm toán Nhà nước hằng năm liên quan đến tỉnh, tại các cuộc thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình HĐND, các Ban HĐND tỉnh đều xem xét việc triển khai, thực hiện của UBND,

các ngành, các cấp. Riêng năm 2018, trên cơ sở kết luận của Kiểm toán Nhà nước và Thanh tra Chính phủ, HĐND tỉnh đã thành lập Đoàn giám sát “Việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 và Thanh tra Chính phủ năm 2014 đối với các đơn vị có liên quan tại tỉnh”. Qua giám sát, UBND tỉnh đã tích cực trong việc chỉ đạo các sở, ngành, địa phương khắc phục những tồn tại, sai phạm theo Kết luận của Thanh tra Chính phủ và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII.

6. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của HĐND tỉnh

Các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND tỉnh, việc cung cấp thông tin và thực hiện các chế độ đối với đại biểu HĐND tỉnh đã được quan tâm. Về tổ chức bộ máy, cơ quan tham mưu, giúp việc; trang thiết bị làm việc, cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh cơ bản được đảm bảo⁽¹¹⁾.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của cử tri, kế thừa và phát huy kinh nghiệm của các nhiệm kỳ trước, HĐND tỉnh khóa XI tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức hoạt động, từng đại biểu HĐND tỉnh nêu cao tinh thần, trách nhiệm trước Nhân dân, hoàn thành khối lượng công việc trong thực hiện chức năng giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của tỉnh, góp phần đảm bảo cho sự điều hành của UBND tỉnh, các sở, ngành và địa phương có liên quan thực hiện đúng quy định đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, quốc phòng, an ninh được giữ vững, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên.

Hoạt động của HĐND tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng tổ chức các kỳ họp đã được nâng lên, nhiều hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh được đổi mới, bám sát thực tiễn, quyết định chương trình, kế hoạch giám sát, khảo sát chuyên đề tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm về kinh tế - xã hội và những vấn đề cử tri, Nhân dân quan tâm; các kiến nghị qua hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND tỉnh, các cơ quan hữu quan tiếp thu, giải quyết. Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh trước và sau các kỳ họp được tổ chức nghiêm túc; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được thực hiện theo đúng quy định; mối quan hệ giữa HĐND tỉnh với UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh ngày càng chặt chẽ; những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực HĐND

⁽¹¹⁾ Kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh được xây dựng theo hướng cụ thể hóa từng hoạt động của HĐND tỉnh trên cơ sở các hướng dẫn, quy định và điều kiện ngân sách địa phương đáp ứng được yêu cầu hoạt động của HĐND và đảm bảo theo quy định. HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 89/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 về việc ban hành quy định một số chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh. Mỗi đại biểu HĐND tỉnh được trang bị 01 máy Ipad giúp đại biểu tra cứu tài liệu liên quan đến kỳ họp HĐND tỉnh và các văn bản pháp luật khác được thuận lợi.

tỉnh giữa hai kỳ họp đã được giải quyết kịp thời, đúng luật định, tạo điều kiện để UBND điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm đạt hiệu quả.

Công tác thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết được các Ban HĐND tỉnh quan tâm đầu tư công sức, trí tuệ, thể hiện rõ chính kiến, mang tính phản biện sâu sắc, có cơ sở khoa học và thực tiễn, đề xuất được nhiều phương án xử lý phù hợp.

Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu được thực hiện nghiêm túc, phát huy dân chủ trong hoạt động HĐND tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số ít nghị quyết khi tổ chức triển khai, thực hiện bộc lộ bất cập, chưa sát với thực tiễn, tính khả thi chưa cao, dẫn đến phải tạm dừng, đề nghị sửa đổi, bổ sung khi mới ban hành như: Việc thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Gia Lai; quy hoạch phát triển khu đô thị, khu cụm công nghiệp, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư.

Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh còn lúng túng về phương pháp, nội dung số lượng còn ít. Việc giám sát thực hiện kiến nghị sau giám sát có lúc, có nơi chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt; một số cơ quan chức năng chưa nghiêm túc triển khai thực hiện.

Số đại biểu đặt câu hỏi chất vấn tại kỳ họp ít, còn ngại va chạm; có nội dung chất vấn còn mang tính sự vụ. Các ý kiến chất vấn của đại biểu tại kỳ họp vẫn còn một số ý kiến trả lời còn chung chung, chưa cụ thể. Công tác giám sát thực hiện lời hứa sau chất vấn chưa được kiểm tra, đôn đốc.

Hoạt động tiếp xúc cử tri theo chuyên đề còn ít, việc tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị cử tri của các tổ đại biểu HĐND chưa khoa học, còn nhầm lẫn thẩm quyền giải quyết của cấp kiến nghị. Trình độ, kỹ năng, năng lực của một số đại biểu HĐND kiêm nhiệm có mặt còn hạn chế.

Sự phối hợp giữa HĐND, các Ban HĐND tỉnh với UBND tỉnh có lúc chưa nhịp nhàng, đã ảnh hưởng đến chất lượng, tác động việc thực hiện một số nhiệm vụ chung như: Việc gửi hồ sơ, tài liệu thẩm tra phục vụ các kỳ họp chưa đảm bảo quy định.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

Nhiệm kỳ 2016 - 2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chưa có hướng dẫn về Quy chế hoạt động của HĐND, nên thời gian đầu nhiệm kỳ Thường trực HĐND tỉnh còn lúng túng trong triển khai thực hiện. Còn tình trạng UBND tỉnh gửi các đề án, báo cáo, dự thảo nghị quyết về Thường trực HĐND tỉnh để phân công thẩm tra trước kỳ họp chưa đảm bảo thời gian quy định; dẫn đến các Ban HĐND tỉnh không có đủ thời gian để nghiên cứu sâu các nội dung thẩm tra, ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo thẩm tra.

Việc chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn bị các tài liệu để thẩm tra trình kỳ họp HĐND tỉnh của UBND tỉnh chưa sát, chưa kịp thời, còn chậm so với kế hoạch đề ra như: Còn có nội dung UBND tỉnh giao cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tham mưu chuẩn bị chưa kỹ, thời gian gấp, vẫn còn nội dung

không thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh. Một số báo cáo, dự thảo nghị quyết xây dựng còn sơ sài, không đảm bảo chất lượng, hồ sơ gửi kèm không đầy đủ, thiếu thông tin nên khi trình cho các Ban HĐND tỉnh thẩm tra phải dừng lại và yêu cầu hoàn chỉnh trình kỳ họp lần sau.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 thực hiện theo quy định mới của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và một số văn bản khác có liên quan đến việc triển khai nhiệm vụ gấp không ít khăn lùc đầu nhiệm kỳ như: Thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh; việc ban hành quy chế hoạt động của HĐND các cấp; thủ tục và hình thức ban hành một số loại văn bản trong hoạt động của Thường trực HĐND,...

Việc giám sát kết quả giải quyết kiến nghị cử tri và các kiến nghị sau các đợt giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh chưa theo đuổi quyết liệt.

Việc đánh giá, dự báo tình hình trước khi ban hành nghị quyết chưa sát thực tế; nguồn lực đầu tư còn hạn chế. Các nội dung thẩm tra rộng, thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, đòi hỏi thành viên các Ban HĐND tỉnh phải hiểu biết, chuyên môn sâu nên kết quả chưa đạt như mong muốn.

Bộ máy trực tiếp tham mưu, giúp việc còn thiếu về số lượng, tính chuyên nghiệp trong hoạt động tham mưu, giúp việc và phục vụ của Bộ phận Văn phòng HĐND tỉnh chưa cao.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tế hoạt động HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, quán triệt sâu sắc chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy, cụ thể hóa vào nghị quyết của HĐND tỉnh; đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng trong công tác tổ chức cán bộ và hoạt động của HĐND tỉnh là yếu tố quan trọng quyết định chất lượng và hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh; thường xuyên tranh thủ sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và trực tiếp là Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh theo quy định.

Hai là, gắn bó, liên hệ mật thiết với cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân trong xây dựng nghị quyết; thường xuyên lắng nghe, xử lý kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri và đôn đốc, theo dõi, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị. Luôn lấy lợi ích của Nhân dân làm mục đích hoạt động của HĐND.

Ba là, chất lượng, bản lĩnh của đại biểu quyết định đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND, chính vì vậy, việc lựa chọn đại biểu HĐND tỉnh không quá nặng về cơ cấu, phải có tâm huyết, năng lực thực sự, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Cần quan tâm đến công tác bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng, phương pháp hoạt động cho đại biểu, nhất là đại biểu chuyên trách nhằm đảm bảo thực

hiện tốt nhiệm vụ được Nhân dân giao phó. Trong nhiệm kỳ tới, cần nghiên cứu xây dựng quy chế hoạt động của Tổ đại biểu. Tổ trưởng Tổ đại biểu phải là người có tinh thần trách nhiệm, tích cực, nhiệt tình theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên hoạt động tổ và dành thời gian thích đáng cho hoạt động đại biểu; duy trì tốt việc họp tổ đại biểu để nắm bắt kịp thời các thông tin mà thành viên trong tổ phản ánh.

Bốn là, Thường trực HĐND tỉnh đoàn kết, đổi mới, trí tuệ, trách nhiệm và phát huy dân chủ, luôn chủ động, sáng tạo, đưa ra những cải tiến đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND tỉnh, đảm bảo ban hành được những nghị quyết có tính khả thi cao. Tăng cường công tác giám sát, phản biện mang tính xây dựng; việc lựa chọn nội dung giám sát phải là những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, bức xúc đang được dư luận xã hội quan tâm; kế hoạch, chương trình, nội dung giám sát phải được chuẩn bị kỹ, chu đáo, đúng pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của đại biểu và lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh trong khi thực hiện chức năng giám sát.

Duy trì và giữ vững mối quan hệ phối hợp giữa Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, các cơ quan, ban, ngành tỉnh. Nhất là trong việc chủ động chuẩn bị chu đáo các nội dung trình HĐND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ giữa Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh với UBND tỉnh, các ngành liên quan tiếp thu, hoàn chỉnh các dự thảo Nghị quyết để có sự thống nhất cao, khi trình ra kỳ họp nhận được sự đồng thuận của đại biểu HĐND trong công tác thẩm tra.

Năm là, chú trọng việc kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy tham mưu, giúp việc; chọn lựa, bố trí đủ công chức có phẩm chất, năng lực và trình độ, có kiến thức chuyên sâu, đồng thời thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu tham mưu, giúp việc cho Thường trực HĐND và các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh.

V. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2016-2021

1. Tham gia lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Chuẩn bị và tổ chức các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh. Xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát, khảo sát theo kế hoạch đề ra. Thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân.

3. Chuẩn bị nội dung và các điều kiện tổ chức thành công Kỳ họp thứ Nhất - HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 để bầu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND và các chức danh khác thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND tỉnh với UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh. Thực hiện

đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin báo cáo và các nhiệm vụ khác theo chức năng, thẩm quyền.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội

(1) Đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội sớm ban hành Quy chế hoạt động của HĐND các cấp; hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND theo Luật Hoạt động giám sát của Quốc Hội và HĐND năm 2015.

(2) Đề nghị Kiểm toán Nhà nước tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho đại biểu HĐND hoạt động trong lĩnh vực kinh tế, ngân sách. Đồng thời, giữa Kiểm toán Nhà nước và HĐND cần ban hành Nghị quyết quy định mối quan hệ công tác giữa hai cơ quan để tạo sự chủ động phối hợp và cung cấp thông tin nhằm phát huy hơn nữa vai trò của HĐND.

2. Kiến nghị với Chính phủ

(1) Hiện nay chưa có quy định phụ cấp trách nhiệm đối với chức danh kiêm nhiệm của HĐND các cấp; chưa có hướng dẫn về tổ chức, hoạt động bộ máy giúp việc của HĐND cấp huyện, cấp xã. Đề nghị Chính phủ nghiên cứu, có hướng dẫn để địa phương triển khai thực hiện, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND.

(2) Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP; Thông tư số 08/2017/TT-BNV chưa có quy định chi tiết chế độ khen thưởng đối với Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND không chuyên trách. Trong khi đó, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 quy định “*Đại biểu HĐND hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xét khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng*”. Đề nghị Chính phủ xem xét có quy định để đảm bảo chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND theo hướng quy định, trình tự thủ tục, thẩm quyền của Thường trực HĐND được quyết định hình thức khen thưởng đối với các hoạt động thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐND.

3. Đối với UBND tỉnh

(1) Cần chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong tổ chức thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh. Hướng dẫn để địa phương thực hiện nghiêm túc, kịp thời, nhằm phát huy hiệu lực, hiệu quả của HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật.

(2) Thường xuyên quan tâm chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị sau các cuộc giám sát, khảo sát, tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với cơ quan tổ chức, kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm.

(3) Sau mỗi đợt giám sát của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh quan tâm trả lời, giải quyết các kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và đề nghị các sở, ngành thực hiện nghiêm túc kiến nghị sau giám sát của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh, thực hiện việc trả lời các chất vấn của đại

biểu HĐND tỉnh, kiến nghị của cử tri; trả lời bằng văn bản việc giải quyết các kiến nghị của HĐND tỉnh. Kiên quyết xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật do HĐND tỉnh phát hiện qua hoạt động giám sát.

(4) Khắc phục tình trạng hồ sơ, tài liệu trình HĐND tỉnh tại các kỳ họp chậm so với thời gian quy định; hồ sơ trình cần được chuẩn bị kỹ, đảm bảo chất lượng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021. Kính trình HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Mười chín./. TK

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- TT.HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT- HĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

KT.CHỦ TỊCH



Trương Văn Đạt